

Số: 525/2020/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 581/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị S, S năm 1993

Bị đơn: A Đặng Tuấn A, S năm 1993

Đều ĐKKHKT: Tổ 06, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị S và A Đặng Tuấn A.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị S và A Đặng Tuấn A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đặng An Quyên, S ngày 31/01/2014 và Đặng Diễm Tú, S ngày 07/3/2017. Khi ly hôn hai bên thống nhất

thỏa thuận: Chị Hà Thị S được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục hai con chung là Đặng An Quyên, S ngày 31/01/2014 và Đặng Diễm Tú, S ngày 07/3/2017 cho đến khi hai con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. A Đặng Tuấn A có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên xác định không có tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị S tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nộp ngân sách nhà nước, hoàn trả chị S150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003351 ngày 03 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- Chi cụcTHADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Chùa hang, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải